

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư phát triển
nguồn ngân sách địa phương năm 2018**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10/09/2015 của Chính phủ về Kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm;

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước năm 2018 tỉnh Kon Tum;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 2069/SKHĐT-TH ngày 08/11/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chuyển 6.440 triệu đồng từ các dự án dự kiến không giải ngân hết kế hoạch vốn năm 2018 sang bổ sung cho các dự án có khối lượng nhưng thiếu vốn như tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Kho bạc nhà nước tỉnh hướng dẫn các chủ đầu tư triển khai thực hiện.

2. Chủ đầu tư các dự án có tên tại Điều 1 Quyết định này chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng nguồn vốn trên đúng mục đích và thanh, quyết toán theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Giám đốc: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Kho bạc nhà nước tỉnh; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và chủ đầu tư các dự án có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, PVP (KTTH);
- Lưu: VT, KTTH7, KTTH4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Tuấn



PHỤ LỤC

DANH MỤC DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ NĂM 2018

(Kèm theo Quyết định số 1273/QĐ-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nguồn vốn/ Danh mục dự án	Chủ đầu tư	Thời gian KC-HT	Quyết định đầu tư			Kế hoạch năm 2018 đã giao	Kế hoạch năm 2018 điều chỉnh lại	Trong đó		Ghi chú
				Số QĐ, ngày tháng năm phê duyệt	Tổng mức đầu tư	Trở: NSDP			Tăng	Giảm	
	TỔNG SỐ				689.052	130.287	34.500,000	34.500,000	6.440,000	6.440,000	
1	NGUỒN CÂN ĐỐI NSDP THEO TIÊU CHÍ QUY ĐỊNH TẠI QĐ 40/2015/QĐ-TTG				689.052	130.287	34.500,000	34.500,000	6.440,000	6.440,000	
1	Dự án giảm nghèo Khu vực Tây nguyên - tỉnh Kon Tum	Sở Kế hoạch và Đầu tư	2014-2019	551-31/10/13	63.137	18.941	8.000,000	4.000,000		4.000,000	
2	Dự án phát triển khu vực biên giới tỉnh Kon Tum - Đầu tư nâng cấp Tỉnh lộ 675A	Sở Kế hoạch và Đầu tư	2017-2022	669-14/7/2017	564.145	69.732	12.500,000	16.500,000	4.000,000		
3	Dự án hỗ trợ xử lý chất thải bệnh viện II Kon Tum				24.363	4.207	4.000,000	1.560,000		2.440,000	
	<i>Trong đó:</i>										
-	Khu xử lý chất thải rắn y tế nguy hại tập trung theo cụm tại Bệnh viện Y học Cổ truyền tỉnh Kon Tum	Sở Y tế	2018-	1121-22/9/2016	13.404	2.279	2.200,000	860,000		1.340,000	
-	Khu xử lý chất thải rắn y tế nguy hại tập trung theo cụm tại Bệnh viện Đa khoa Khu vực Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum	Sở Y tế	2018-	1122-22/9/2016	10.959	1.928	1.800,000	700,000		1.100,000	
4	Nâng cấp Bệnh viện Đa khoa Khu vực Ngọc Hồi từ 100 giường bệnh lên 250 giường bệnh	Sở Y tế	2018-	1149-31/10/2017	37.407	37.407	10.000,000	12.440,000	2.440,000		